

KẾ HOẠCH

**thực hiện Kết luận số 236-KL/TW, ngày 15/01/2026 của Ban Bí thư
về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015
của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng
ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số**

Thực hiện Kết luận số 236-KL/TW, ngày 15/01/2026 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW, ngày 20/10/2015 của Ban Bí thư về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số (viết tắt là Kết luận số 236-KL/TW), Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt và triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương, quan điểm của Đảng về công tác dân tộc, Kết luận số 236-KL/TW nhằm nâng cao nhận thức, vai trò và trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của công tác dân tộc nói chung, công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số nói riêng.

2. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, hiệu quả các nội dung Kết luận số 236-KL/TW gắn với thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu tình hình mới.

3. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ, triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 236-KL/TW và Kế hoạch này. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện; kịp thời sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm trong thực hiện Kết luận số 236-KL/TW và các chủ trương, đường lối của Đảng về công tác dân tộc, công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

II- NỘI DUNG

1. Quan điểm, mục tiêu

1.1. Công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số là nhiệm vụ quan trọng, chiến lược, lâu dài, đồng thời là nhiệm vụ thường xuyên của hệ

thống chính trị, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, tăng cường sự đồng thuận trong đồng bào dân tộc thiểu số.

1.2. Đổi mới công tác dân vận theo hướng thiết thực, hiệu quả, hướng về cơ sở, bám sát địa bàn, tôn trọng và phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân; gắn công tác dân vận với định hướng, kiến tạo, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hoá các dân tộc, đảm bảo quốc phòng, an ninh ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

1.3. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; củng cố niềm tin của đồng bào dân tộc thiểu số đối với Đảng, Nhà nước; chủ động phòng ngừa, đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo chống phá Đảng, Nhà nước; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

2.1. Tăng cường đổi mới, nâng cao trách nhiệm công tác lãnh đạo của các cấp uỷ, chính quyền các cấp đối với công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; kịp thời cụ thể hoá các chủ trương của Đảng thành chính sách, pháp luật, chương trình, kế hoạch phù hợp với điều kiện từng vùng, từng dân tộc. Công tác dân vận phải gắn với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; kiên quyết đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch và khẳng định rõ "quyền tự quyết" là quyền làm chủ, quyền phát triển bình đẳng, quyền giữ gìn bản sắc dân tộc, quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo, không phải quyền ly khai hay đòi lập chính trị; kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm việc lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo gây phức tạp về an ninh, trật tự chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2.2. Tăng cường công tác dân vận của chính quyền, thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo, nhất là trong tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, ổn định đời sống, tạo việc làm bền vững; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, đẩy mạnh cải cách hành chính trong hoạt động của chính quyền các cấp; tăng cường đối thoại, kịp thời giải quyết kiến nghị chính đáng của Nhân dân. Bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật; nắm chắc tình hình ở cơ sở, xử lý kịp thời các vụ việc phát sinh, không để hình thành "điểm nóng" phức tạp về an ninh trật tự.

2.3. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, phát huy vai trò người có uy tín, già làng, trưởng thôn, bản, nghệ nhân dân gian, chức sắc, chức việc tôn giáo, đội ngũ nhà giáo, trí thức, lực lượng vũ trang trong vận động đồng bào dân tộc thiểu số chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chủ động rà soát, lựa chọn, bồi dưỡng và nhân rộng các mô hình

tốt, cách làm hay trong công tác dân vận, gắn bảo tồn văn hoá, tín ngưỡng truyền thống với xây dựng hương ước, quy ước, nếp sống văn minh; kịp thời biểu dương, khen thưởng đúng người, đúng việc, đúng thành tích đối với tập thể, cá nhân tiêu biểu tạo sự lan toả trong cộng đồng các dân tộc. Vận động các tổ chức, cá nhân người uy tín, nghệ nhân dân gian tiêu biểu tham gia thành viên của Mặt trận Tổ quốc nhằm phát huy vai trò tập hợp, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2.4. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ là người dân tộc thiểu số, nhất là cán bộ cơ sở có trình độ, kỹ năng, kinh nghiệm, am hiểu văn hoá, phong tục tập quán, coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, chiến lược lâu dài trong công tác dân vận ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng và có chính sách phù hợp đối với cán bộ là người dân tộc thiểu số, gắn với nâng cao hiệu quả công tác dân vận ở cơ sở; đề cao trách nhiệm, hiệu lực, hiệu quả thực thi công vụ của cán bộ, đảng viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

2.5. Tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số bảo tồn và phát huy văn hoá, tín ngưỡng truyền thống, thực hiện nếp sống văn minh, tiến bộ. Quan tâm xây dựng, bồi dưỡng, phát huy đội ngũ nghệ nhân dân gian, người am hiểu phong tục văn hoá truyền thống tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số, làm hạt nhân để gìn giữ và truyền dạy cho các thế hệ nhằm lưu giữ các giá trị tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số; gắn bảo tồn di sản văn hoá với phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào dân tộc thiểu số.

2.6. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong công tác dân vận, phát triển hạ tầng thông tin, nền tảng số phục vụ tuyên truyền, nhất là trên không gian mạng, mở rộng truyền thông bằng tiếng dân tộc, nâng cao kỹ năng số để đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận với khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh, phát triển các dịch vụ; xây dựng cơ sở dữ liệu tích hợp về dân cư, văn hoá, tín ngưỡng, lao động, việc làm bền vững trong cộng đồng các dân tộc.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp: Căn cứ tình hình thực tiễn để tổ chức quán triệt và cụ thể hóa Kế hoạch này bằng hình thức phù hợp, gắn với triển khai, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chính sách về công tác dân tộc.

2. Đảng ủy UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh: Triển khai chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc thành các chương trình, kế hoạch phù hợp với điều kiện từng vùng, từng dân

tộc. Tăng cường công tác dân vận chính quyền, thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về dân tộc, tôn giáo, công tác quản lý nhà nước về văn hóa, chú trọng bảo tồn, phát huy các giá trị tín ngưỡng truyền thống, bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc. Triển khai thực hiện Chỉ thị số 59-CT/TW, ngày 22/01/2026 của Ban Bí thư về công tác đối với đồng bào dân tộc Hoa trong giai đoạn mới; Chỉ thị số 60-CT/TW, ngày 22/01/2026 của Ban Bí thư về tăng cường công tác ở vùng đồng bào dân tộc Mông trong giai đoạn mới. Quan tâm triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 80-NQ/TW, ngày 07/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển văn hóa Việt Nam tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh: Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; phát huy vai trò người có uy tín, già làng, trưởng thôn, bản, vai trò nghệ nhân dân gian tích cực tham gia phong trào thi đua yêu nước, giữ gìn an ninh trật tự. Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 02-CT/TU, ngày 11/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường công tác dân vận vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có đông đồng bào theo tôn giáo, giai đoạn 2026 - 2030; thực hiện chức năng giám sát, phản biện xã hội trong xây dựng và thực hiện chính sách, pháp luật về công tác dân tộc.

4. Đảng ủy Công an tỉnh: Tăng cường chỉ đạo công tác phòng ngừa, kịp thời phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phần tử xấu lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc; đấu tranh phòng, chống truyền đạo trái pháp luật lên địa bàn miền núi, dân tộc.

5. Đảng ủy Quân sự tỉnh: Tăng cường chỉ đạo công tác bảo đảm quốc phòng, an ninh; đấu tranh, ngăn chặn các hoạt động vi phạm pháp luật, lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để chống phá, góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng thế trận lòng dân ngày càng vững chắc.

6. Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy: Tham mưu tổ chức quán triệt, triển khai Kết luận số 236-KL/TW, Kế hoạch này và các văn bản về công tác dân tộc, tôn giáo cho đội ngũ cán bộ chủ chốt trong hệ thống chính trị toàn tỉnh. Hướng dẫn, chỉ đạo Báo và phát thanh, truyền hình Nghệ An, các cơ quan báo chí tuyên truyền mở rộng truyền thông bằng tiếng dân tộc, tăng cường tuyên truyền về giữ gìn văn hóa, bản sắc đồng bào dân tộc thiểu số. Phối hợp các đơn vị, địa phương liên quan xây dựng và nhân rộng mô hình "Dân vận khéo" trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, quan tâm mô hình về giữ gìn và phát huy giá trị truyền thống, bản sắc văn hóa tốt đẹp trong

đồng bào các dân tộc, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng biên giới. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kết luận số 236-KL/TW; định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện, báo cáo Ban Bí thư theo quy định.

7. Đảng ủy trực thuộc, đảng ủy các xã, phường: Căn cứ Kết luận số 236-KL/TW và Kế hoạch này để lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả; xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương (để báo cáo),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,
- Sở, ban, ngành cấp tỉnh,
- MTTQ và các tổ chức CT - XH cấp tỉnh,
- Đảng ủy trực thuộc, đảng ủy các xã, phường,
- Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Chánh, Phó Chánh VPTU (TH),
- Phòng Tổng hợp VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Võ Thị Minh Sinh